

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí “ĐẠT” và “KHÔNG ĐẠT”.

- Đánh giá “ĐẠT”: Khi hàng hóa chào thầu đáp ứng bằng hoặc hơn yêu cầu của E-HSMT.

- Đánh giá “KHÔNG ĐẠT”: Khi hàng hóa chào thầu không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.

Hàng hóa được đánh giá là “ĐẠT” tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật: khi tại các mục được đánh giá là “ĐẠT”.

Hàng hóa được đánh giá là “KHÔNG ĐẠT” tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật: nếu một trong các mục của hàng hóa được đánh giá là "KHÔNG ĐẠT".

Tiến hành đánh giá các tiêu chí/thông số kỹ thuật của sản phẩm căn cứ trên các tài liệu của nhà sản xuất và các hồ sơ kỹ thuật liên quan được bên chào thầu cung cấp trong HSDX, chi tiết theo **bảng 3a** và **bảng 3b** như sau:

Bảng 3a

Nội dung đánh giá		Tiêu chuẩn đánh giá
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	Đáp ứng yêu cầu Bảng 3b.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu Bảng 3b.	Không đạt
2. Phạm vi cung cấp		
Phạm vi cung cấp của hàng hóa	Đáp ứng đúng chủng loại và đủ số lượng theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu.	Đạt
	Không đáp ứng đúng chủng loại và đủ số lượng theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu	Không đạt
3. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Có các giải pháp hợp lý đảm bảo chất lượng đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về điều kiện bảo quản của hàng hóa trong lúc vận chuyển → thông quan → lưu kho → vận chuyển → nghiệm thu → bàn giao cho đơn vị sử dụng.	Đạt
	Không có các giải pháp hợp lý đảm bảo chất lượng đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về điều kiện bảo quản của hàng hóa trong lúc vận chuyển → thông quan → lưu kho → vận chuyển → nghiệm thu → bàn giao cho đơn vị sử dụng.	Không đạt

Nội dung đánh giá		Tiêu chuẩn đánh giá
4. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Có Bảng cam kết tiến độ cung cấp hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có Bảng cam kết tiến độ cung cấp hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về đảm bảo chất lượng hàng hoá		
5.1. Đảm bảo tính an toàn và nguyên vẹn hàng hóa	Có cam kết hàng hoá mới 100%, chưa qua sử dụng, phải còn nguyên niêm phong, nguyên vẹn không rách rời nhãn mác, bảo quản theo đúng tiêu chuẩn nhà sản xuất khi bàn giao. Có cam kết cung cấp giấy chứng nhận chất lượng (nếu có), giấy chứng nhận xuất xứ đối với hàng hóa nhập khẩu tại thời điểm nhận hàng hoặc các giấy tờ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa.	Đạt
	Không có các cam kết trên.	Không đạt
5.2. Cam kết bảo hành sản phẩm	Có cam kết hàng hóa có thời gian bảo hành ≥ 03 tháng kể từ ngày bàn giao và nghiệm thu hàng tại Trung tâm Chất lượng vùng 2.	Đạt
	Không có cam kết trên.	Không đạt
5.3. Đảm bảo chất lượng hàng hóa khi sử dụng còn trong thời gian bảo hành	Có cam kết trong quá trình sử dụng khi lắp đặt vào thiết bị mà thiết bị không hoạt động được không do điều kiện bảo quản của bên sử dụng hoặc hàng hóa không đạt các thông số đảm bảo chất lượng mà nhà thầu cam kết trong E-HSDT thì nhà thầu phải đổi lại hàng mới 100% trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của bên mua. Thời gian bảo hành sẽ được cộng thêm khoảng thời gian kể từ lúc bên mua thông báo cho nhà thầu đến khi thiết bị hoạt động lại bình thường. Hàng hóa sau khi thay thế nếu vẫn không đáp ứng yêu cầu thì bên mua có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do nhà thầu chịu.	
	Không có cam kết trên	
5.4. Cung cấp tài liệu.	Cung cấp đầy đủ thông tin kỹ thuật (tài liệu của nhà sản xuất) tương ứng	Đạt

Nội dung đánh giá		Tiêu chuẩn đánh giá
	với từng loại hàng hóa mời thầu hoặc đường dẫn xác minh thông số kỹ thuật trên website của nhà sản xuất hoặc các tài liệu liên quan kèm theo E-HSDT.	
	Không cung cấp được các tài liệu trên	Không đạt
6. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường		
6.1 Khả năng thích ứng về địa lý		
Khả năng thích ứng về địa lý.	Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý.	Không đạt
6.2 Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường hoặc có ảnh hưởng tác động đến môi trường và có đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp quyết giải quyết.	Không đạt
7. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu	Không đang trong thời gian bị đánh giá có hành vi vi phạm uy tín theo quy định pháp luật đấu thầu	Đạt
	Đang trong thời gian bị đánh giá có hành vi vi phạm uy tín theo quy định pháp luật đấu thầu	Không đạt
8. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ		
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	Có cam kết hỗ trợ kỹ thuật trong suốt quá trình sử dụng hàng hóa. Có cam kết lắp đặt đối với hạng mục số 4 (Evaporator fan), số 9 (Main board cho đầu dò DAD) của bảng 3b phù hợp hệ thống HPLC.	Đạt
	Không có các cam kết trên	Không đạt

Bảng 3b

Hạng mục số	Tên hàng hóa hoặc dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Đèn xenon cho đầu dò huỳnh quang Agilent 1260	Theo Chương V yêu cầu về kỹ thuật
2	Deuterium lamp Agilent 1260	Theo Chương V yêu cầu về kỹ thuật

Hạng mục số	Tên hàng hóa hoặc dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
3	Đèn Vis cho đầu dò DAD Agilent 1260	Theo Chương V yêu cầu về kỹ thuật
4	Evapor actor fan	Theo Chương V yêu cầu về kỹ thuật
5	PTFE frits	Theo Chương V yêu cầu về kỹ thuật
6	Fingertight fitting	Theo Chương V yêu cầu về kỹ thuật
7	Capillary from ICC collumn	Theo Chương V yêu cầu về kỹ thuật
8	Sample Transport Assembly	Theo Chương V yêu cầu về kỹ thuật
9	Main board cho đầu dò DAD	Theo Chương V yêu cầu về kỹ thuật

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn ở bảng 3a và bảng 3b được đánh giá là “ĐẠT” và được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là “KHÔNG ĐẠT” và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Chủ đầu tư: Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2; Địa chỉ 167-175 Chương Dương, Phường Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng
- Nhà đầu tư: Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2
- Tên gói thầu: Gói số 11: Phụ kiện, vật tư thay thế cho HPLC 1260 Agilent
- Tên dự toán: Mua sắm thường xuyên năm 2025 từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2.
- Nguồn vốn: Thu sự nghiệp
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh thông thường.
- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Nội dung các công việc chính của gói thầu: Phụ kiện, vật tư thay thế cho HPLC 1260 Agilent.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Hạng mục số	Tên hàng hóa hoặc dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Đèn xenon cho đầu dò huỳnh quang Agilent 1260	- Đèn xenon cho đầu dò huỳnh quang của hãng Agilent, model HPLC 1260. - Tương thích với đầu dò huỳnh quang hệ G1321A của hãng Agilent - Tham khảo mã code: 2140-0600, hãng sản xuất Agilent hoặc tương đương - Quy cách đóng gói: 1 cái/ bịch
2	Deuterium lamp Agilent 1260	- Đèn Deuterium cho đầu dò DAD của hãng Agilent. - Tương thích với đầu dò DAD hệ G1315C/D của hãng Agilent. - Tham khảo mã code: 2140-0820, hãng sản xuất Agilent hoặc tương đương - Quy cách đóng gói: 1 cái/ bịch
3	Đèn Vis cho đầu dò DAD Agilent 1260	- Đèn Tungsten Vis cho đầu dò DAD của hãng Agilent - Tương thích với đầu dò DAD G1315A, 8453 của hãng Agilent. - Tham khảo mã code G1103-60001 của hãng Agilent hoặc tương đương. - Quy cách đóng gói: 1 cái/ Gói

Hạng mục số	Tên hàng hóa hoặc dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
4	Evapor actor fan	- Quạt làm mát cho bộ tiêm mẫu tự động G7167 của hãng Agilent. - Fan Radial Chiller 76x2, Multisampler, Agilent - - Tham khảo mã code G4267-81008, hãng Agilent hoặc tương đương. - Quy cách đóng gói: 1 bộ/hộp
5	PTFE frits	- Lọc dung môi cho hệ bơm Infinity binary pumps and all 1260. - Tham khảo mã code 01018-22707, hãng Agilent hoặc tương đương. - Quy cách: 5 cái/ Gói
6	Fingertight fitting	- Fingertight fitting, PEEK, 10/pk, for 1/16 inch (1.6 mm) OD capillary - Tham khảo mã code 5063-6591 hãng Agilent hoặc tương đương. - Quy cách đóng gói: 10 bộ/ bịch
7	Capillary from ICC column	- Capillary stainless steel 0.17 x 180 mm S/S ps/ns - Tham khảo mã code G1313-87305 hãng Agilent hoặc tương đương. - Quy cách đóng gói: 10 cái/Bịch
8	Sample Transport Assembly	- Bộ chuyển vial mẫu cho hệ thống tiêm mẫu tự động. - Tương thích với các hệ tiêm mẫu tự động G4290A, G4287A, G1329A/B and G1313A hãng Agilent. - Tham khảo mã code G1329-60009, hãng Agilent hoặc tương đương. - Quy cách đóng gói: 1 bộ/hộp
9	Main board cho đầu dò DAD	- Main board cho đầu dò DAD cho sắc ký lỏng 1260 hãng Agilent - DADM Board D. - Tham khảo mã code G1315-65865 hãng Agilent hoặc tương đương. - Quy cách đóng gói: 1 bộ/hộp

1.3. Các yêu cầu khác:

Mục 2. Bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Khi hàng đến kho của bên mua, hai bên sẽ tiến hành kiểm tra số lượng, chủng loại, tình trạng hàng hóa và các chứng từ kèm theo và lập Biên bản giao nhận, nghiệm thu chi tiết. Biên bản giao nhận, nghiệm thu này là cơ sở để thanh toán hợp đồng cũng như để khiếu nại nhà thầu nếu có thiệt hại hay hàng hóa giao không đúng yêu cầu.

- Trường hợp phát hiện ra bất cứ sự mất mát, hư hỏng, không đúng chủng loại, không đúng chất lượng, không đúng quy cách, không đúng điều kiện bảo quản theo yêu cầu của nhà sản xuất thì hai bên phải lập biên bản. Khi đó, Chủ đầu tư/bên mời thầu có quyền từ

chối không nhận hàng. Chủ đầu tư/ bên mời thầu chỉ nhận hàng khi Nhà thầu hoàn tất thay thế, bổ sung các khiếm khuyết này trong vòng 05 ngày (ngày làm việc) và phải chịu mọi chi phí cho việc cung cấp hàng thay thế các sai sót phát sinh.